

## PHÂN TÍCH MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG CÁC MÔ HÌNH HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO HIỆN NAY VÀ MỘT SỐ GỢI SUY TRONG ĐIỀU KIỆN VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Hòa<sup>1</sup>, Trần Vũ Tuấn Phan  
Trung tâm Dịch vụ Khoa học và Công nghệ  
Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

---

### **Tóm tắt:**

*Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định đổi mới sáng tạo (ĐMST) là động lực của phát triển đất nước, tuy nhiên, hoạt động ĐMST hiện nay còn hạn chế do thiếu các mô hình hỗ trợ, vì vậy việc có các mô hình hỗ trợ ĐMST là hết sức cấp bách và cần thiết. Các mô hình hỗ trợ ĐMST hiện nay còn hoạt động riêng lẻ, chưa có hệ thống, kết quả chưa rõ ràng, dẫn tới chưa thực sự thúc đẩy được hoạt động ĐMST hiệu quả. Việc tìm ra các vấn đề trong các mô hình hỗ trợ ĐMST hiện nay tại Việt Nam có ý nghĩa lớn trong việc gợi suy các chính sách phát triển hoạt động hỗ trợ ĐMST tại Việt Nam.*

**Từ khóa:** Trung tâm đổi mới sáng tạo; Chính sách đổi mới sáng tạo; Mô hình trung tâm đổi mới sáng tạo.

**Mã số:** 23021001

## ANALYSIS OF SOME ISSUES IN CURRENT INNOVATION SUPPORT MODELS AND SOME SUGGESTIONS UNDER VIETNAM'S CONDITIONS

### **Abstracts:**

*The Vietnamese government and Communist party of Viet Nam have affirmed that innovation is the driving force for the country's development. However, innovation activities are still limited due to the lack of supportive models. Therefore, having innovation support models is urgent and necessary. Currently, innovation support models operate individually, without a clear system, leading to unclear results and ineffective promotion of innovation activities. Identifying issues in current innovation support models in Vietnam is significant in suggesting development policies to support innovation activities in the country.*

**Keywords:** Innovation center; Innovation policy; Innovation Center Model.

Hoạt động ĐMST nói chung và hỗ trợ ĐMST nói riêng hiện nay còn chưa thống nhất giữa các nhà nghiên cứu, các cơ quan quản lý cũng như các tổ chức, tuy nhiên, cũng có những đặc điểm được thống nhất giữa các nhà

---

<sup>1</sup> Liên hệ tác giả: hoanguyenapd@gmail.com

nghiên cứu, cơ quản quản lý cũng như các tổ chức. Nghiên cứu này tổng quan lại các đặc điểm của mô hình hỗ trợ ĐMST và tìm hiểu hiện trạng của các mô hình hỗ trợ ĐMST tại Việt Nam, từ đó, đưa ra một số gợi ý suy chính sách cho quản lý mô hình này.

## **1. Về hệ sinh thái đổi mới sáng tạo**

### ***1.1. Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo***

Hệ sinh thái ĐMST bắt nguồn từ khái niệm trong sinh học: một hệ sinh thái sinh học (biological ecosystem) là một tập hợp phức tạp các mối quan hệ tương tác giữa các nguồn sống, môi trường sống và các cá thể của một khu vực, với mục tiêu chức năng là duy trì trạng thái cân bằng. Trong khi đó, một hệ sinh thái ĐMST (innovation ecosystem) mô phỏng động lực kinh tế của các mối quan hệ phức tạp được hình thành giữa các tác nhân hoặc thực thể với mục tiêu chức năng là tạo điều kiện cho phát triển công nghệ và ĐMST. Ở đây, các tác nhân gồm các nguồn lực vật chất (quỹ, trang thiết bị, cơ sở vật chất,...) và nguồn nhân lực (sinh viên, giảng viên, nhân viên, nhà nghiên cứu công nghiệp,...) hình thành nên các thực thể tham gia vào hệ sinh thái (ví dụ: các trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp,...). Như vậy, về bản chất hệ sinh thái ĐMST không khác một hệ thống ĐMST nói chung, nhưng nhấn mạnh hơn vào yếu tố tương tác động cũng như mối quan hệ hữu cơ, **đồng tiến hóa** của các tác nhân trong hệ thống, vốn là cốt lõi của hệ thống ĐMST.

Vấn đề cần làm rõ về “hệ sinh thái khởi nghiệp” và “hệ sinh thái ĐMST”. Trước hết, với nghĩa “hệ sinh thái” đã nêu ở trên, hệ sinh thái khởi nghiệp là một hệ thống bao gồm các tác nhân, các thiết chế về chính sách nhằm thúc đẩy sự ra đời và phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp (startup). Nhưng khác với hệ sinh thái khởi nghiệp, hệ sinh thái ĐMST tập trung vào khu vực doanh nghiệp nói chung, liên quan đến toàn bộ hoạt động ĐMST của các loại hình doanh nghiệp khác nhau. Hệ sinh thái ĐMST bao trùm và rộng hơn nhiều so với hệ sinh thái khởi nghiệp và không thể đánh đồng với nhau.

### ***1.2. Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại Việt Nam***

Hệ sinh thái ĐMST Việt Nam đã và đang dần tạo lập được nền tảng bền vững, từng bước phát triển mạnh mẽ trong thời gian gần đây, cụ thể bao gồm:

- Đã hình thành khung pháp lý ban đầu về đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST; hình thành cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, mạng lưới nhà đầu tư, nhà cố vấn khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động tương tác giữa các chủ thể, bước đầu nhân rộng được các mô hình tổ chức thúc đẩy kinh doanh; triển khai hoạt động đào tạo, huấn luyện ĐMST theo các phương pháp hiện đại tại một số địa phương, đồng thời, đã nâng cao nhận thức xã hội về khởi nghiệp

ĐMST gắn với công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới, khả năng gọi vốn đầu tư và tiếp cận thị trường toàn cầu;

- *Về thu hút đầu tư*, tổng kết năm 2021, Việt Nam thu hút tới gần 1,4 tỷ USD tiền đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, gấp khoảng 1,6 lần so với thống kê năm 2019 (894 triệu USD). Đây là con số rất ấn tượng, thể hiện sự tăng trưởng vượt bậc và tính năng động, sôi nổi của hệ sinh thái trong thời gian vừa qua;
- *Về tài chính*, sau khi Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo có hiệu lực, một số quỹ đầu tư mới đã ra đời, có thể kể đến như Startup Viet Partners, quỹ đầu tư mạo hiểm 100 tỷ VNĐ của Việt Nam, chuyên đầu tư vào các giải pháp công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam. Các tập đoàn lớn cũng tăng cường sự quan tâm cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trong nước;
- *Về nhân lực hỗ trợ khởi nghiệp*, song song với sự phát triển về số lượng, lực lượng này cũng đã bắt đầu có sự liên kết, hợp tác chặt chẽ hơn, thúc đẩy việc kết nối với các chuyên gia nước ngoài, các chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, điển hình là: Sáng kiến Mạng lưới ĐMST Việt Nam (Vietnam Innovation Network).

## 2. Các trung tâm đổi mới sáng tạo

### 2.1. Tổng quan về định nghĩa trung tâm đổi mới sáng tạo

Một số chuyên gia cho rằng, trung tâm ĐMST là cách tiếp cận đột phá, kết nối các điểm nút là các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư, các đối tác chiến lược nhằm xây dựng một hệ sinh thái ĐMST. Định nghĩa này nhấn mạnh vai trò kết nối các cấu phần thuộc hệ sinh thái ĐMST của một trung tâm ĐMST.

Khi đề cập đến khái niệm trung tâm ĐMST thuộc một trường đại học, một số nghiên cứu đã định nghĩa: Trung tâm ĐMST là một mô hình của trung tâm đổi mới, nơi các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), được hướng dẫn để nhận diện và quản lý tiềm năng ĐMST của họ, ngoài ra, trong trung tâm ĐMST các SMEs còn được hỗ trợ các bí quyết công nghệ có giá trị từ nguồn lực của trường đại học. Tuy định nghĩa này giới hạn đối với khái niệm của một trung tâm ĐMST thuộc trường đại học nhưng rõ ràng, chúng ta nhận thấy rất rõ vai trò hỗ trợ, dẫn dắt của một trung tâm ĐMST đối với đối tượng mà nó hướng đến.

Theo Bách khoa toàn thư về kiến thức tổ chức, quản trị và công nghệ, trung tâm ĐMST là một không gian nơi các tổ chức thuộc bất kỳ hình thức nào thiết lập phòng thí nghiệm hoặc không gian dành cho các nhà sản xuất (không

gian nhà sản xuất) trong khuôn viên của chính họ. Thông thường, các tập đoàn sử dụng một trung tâm đổi mới để giới thiệu những đổi mới hoặc sản phẩm mới của họ cho nhân viên, nhà đầu tư hoặc thậm chí là khách hàng. Với vai trò là không gian đổi mới, các trung tâm đổi mới thường bao gồm các công nghệ và công cụ mới nhất để nhân viên sử dụng để thử nghiệm hoặc lặp lại ý tưởng của họ hoặc xem họ có thể áp dụng các công nghệ này vào doanh nghiệp của mình như thế nào. Trung tâm ĐMST cũng đóng vai trò là không gian nơi mọi người có thể tập hợp và nơi tư duy thiết kế cho đổi mới có thể trực tiếp diễn ra, nghĩa là nó được thiết kế để tổ chức các phiên động não, chạy nước rút thiết kế hoặc hội thảo đổi mới.

Như vậy, có thể hiểu ngắn gọn: Trung tâm ĐMST là nơi hình thành, thúc đẩy, triển khai và hỗ trợ các hoạt động ĐMST. Với vai trò của mình, trung tâm ĐMST giữ vị trí trung tâm của hệ sinh thái ĐMST, là nơi tổng hợp, phân bổ nguồn lực cho hệ sinh thái ĐMST phát triển đúng theo định hướng.

Giai đoạn hiện nay, trung tâm ĐMST là bước phát triển cao hơn của một số tổ chức hỗ trợ ĐMST trước đây đã có: Một trung tâm ĐMST hiện tại thường được thiết kế mang đầy đủ các chức năng của:

- Vườn ươm doanh nghiệp (Business incubator);
- Tổ chức thúc đẩy kinh doanh (Business Accelerator);
- Quỹ đầu tư (Investor);
- Nơi thử nghiệm chính sách (Policy Laboratory);
- Khu làm việc chung (Co-working Space);
- Khu chế tạo, khu sáng tạo (Fablab);
- Đơn vị chuyển giao công nghệ (Technology Transferring Unit).

## **2.2. Các mô hình trung tâm đổi mới sáng tạo**

Mô hình trung tâm đổi mới đề cập đến một không gian vật lý hoặc ảo được thiết kế để thúc đẩy hoạt động ĐMST dựa trên tổng hợp nguồn lực trong và ngoài hệ sinh thái ĐMST. Các trung tâm đổi mới thường được thành lập bởi các tổ chức có tiềm lực như các tập đoàn, trường đại học hoặc cơ quan chính phủ với mục đích tập hợp các cá nhân có nền tảng, kỹ năng và chuyên môn đa dạng nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp mới cho các vấn đề phức tạp với kết quả nhằm tăng giá trị kinh tế, xã hội. Cấu trúc và các hoạt động cụ thể của một trung tâm đổi mới có thể rất khác nhau tùy thuộc vào mục tiêu của tổ chức và nhu cầu của cộng đồng mà trung tâm đó phục vụ. Một số trung tâm đổi mới có thể tập trung vào một ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu cụ thể, trong khi những trung tâm khác có thể tập trung rộng hơn vào việc thúc đẩy tinh thần kinh doanh và đổi mới nói chung. Cuối cùng, mục

tiêu của một trung tâm đổi mới là tạo ra một hệ sinh thái tạo điều kiện hợp tác và thúc đẩy sự phát triển của các ý tưởng và công nghệ mới.

Không có sự phân loại rõ ràng về các mô hình trung tâm ĐMST, vì chúng có thể khác nhau tùy thuộc vào các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của tổ chức hoặc cộng đồng thành lập chúng. Tuy nhiên, dựa trên loại hình các đơn vị chủ quản có thể tạm phân chia mô hình trung tâm ĐMST như sau:

- *Trung tâm ĐMST của doanh nghiệp*: Các trung tâm này được thành lập bởi các doanh nghiệp để tạo điều kiện phát triển các sản phẩm và quy trình mới. Các trung tâm này thường tập trung vào việc xác định và giải quyết các thách thức kinh doanh mà công ty gặp phải, đồng thời, cũng có thể hợp tác với các đối tác bên ngoài để đưa công nghệ và cải tiến mới ra thị trường;
- *Trung tâm ĐMST trong hoạt động nghiên cứu học thuật*: Các trung tâm này thường được thành lập bởi các trường đại học để thúc đẩy nghiên cứu, đổi mới và tinh thần kinh thương của sinh viên, giảng viên và nhân viên. Các trung tâm này cung cấp các nguồn lực như tài trợ, cố vấn và đào tạo để hỗ trợ sự phát triển của các công nghệ và doanh nghiệp mới;
- *Trung tâm đổi mới của nhà nước*: Các trung tâm này được thành lập bởi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thúc đẩy đổi mới và hợp tác giữa khu vực công và tư nhân. Họ có thể tập trung vào các lĩnh vực cụ thể như chăm sóc sức khỏe, năng lượng hoặc giao thông vận tải và cung cấp các nguồn lực như tài trợ, trợ cấp cũng như cung cấp các quyền truy cập vào dữ liệu nghiên cứu của khu vực công;
- *Trung tâm đổi mới cộng đồng*: Các trung tâm này được thành lập bởi các cộng đồng địa phương hoặc các tổ chức phi lợi nhuận để thúc đẩy ĐMST ở một khu vực địa lý cụ thể. Họ có thể cung cấp các nguồn lực như không gian ươm tạo, cố vấn và tài trợ để hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp và công nghệ mới;
- *Trung tâm đổi mới ảo*: Các trung tâm này hoạt động hoàn toàn trực tuyến, cung cấp nền tảng kỹ thuật số để cộng tác, kết nối mạng lưới và ĐMST. Các trung tâm này có thể tập trung vào một ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu cụ thể và thường cung cấp các tài nguyên như đào tạo trực tuyến, cố vấn và tiếp cận các cơ hội tài trợ và đầu tư.

Hoạt động ĐMST nói chung là hoạt động có tính chấp nhận rủi ro cao. Với hiện trạng nền kinh tế Việt Nam có số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm đa số, các đối tượng này có khả năng chấp nhận, chịu đựng rủi ro thấp, chính vì vậy các đơn vị nhà nước sẽ đóng vai trò quyết định trong hoạt động thúc đẩy ĐMST. Trong nghiên cứu này, nhóm sẽ tập trung nghiên cứu mô hình trung tâm ĐMST của nhà nước.

### **2.3. Hiện trạng của Việt Nam**

Với các đặc điểm của Việt Nam, có thể nhận thấy những nhu cầu về hỗ trợ ĐMST và khởi nghiệp chủ yếu bao gồm:

- Hỗ trợ kêu gọi vốn đầu tư, hỗ trợ kinh doanh và phát triển mạng lưới;
- Hỗ trợ tư vấn, kết nối công nghệ và hoàn thiện công nghệ;
- Hỗ trợ các dịch vụ khoa học, công nghệ và ĐMST cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- Hỗ trợ kỹ thuật, hoàn thiện công nghệ, chuyển giao công nghệ mới cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ hiện hữu;
- Hỗ trợ khai thác tài nguyên tri thức, tìm kiếm các giải pháp công nghệ phù hợp, giải quyết các bài toán nội tại của doanh nghiệp;
- Kết nối doanh nghiệp với chuỗi giá trị, kết nối doanh nghiệp vừa và nhỏ với mạng lưới các doanh nghiệp FDI;
- Hỗ trợ các hạ tầng, trang thiết bị dùng chung giữa các doanh nghiệp phục vụ thử nghiệm, kiểm chuẩn sản phẩm mẫu trước khi sản xuất hàng loạt và đưa ra thị trường;
- Tư vấn, đào tạo nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp;
- Tư vấn kết nối nguồn vốn, phát triển thị trường.

Về tổng thể, đa phần nhu cầu của các doanh nghiệp Việt Nam để ĐMST hoặc khởi nghiệp có điểm tương đồng với các mô hình chung. Tuy nhiên, do đặc thù riêng, doanh nghiệp Việt Nam cần được hỗ trợ mạnh về kỹ thuật, kết nối với các doanh nghiệp FDI để hình thành được chuỗi giá trị, tận dụng được vốn công nghệ của các doanh nghiệp lớn trong chuỗi.

Có thể thấy, tỷ lệ đóng góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa vào một số chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; năng lực cạnh tranh còn thấp, hàm lượng khoa học công nghệ trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của các doanh nghiệp còn ở mức rất hạn chế; thất thoát, tiêu hao nhiều tài nguyên, năng lượng. Doanh nghiệp nhỏ và vừa còn khó khăn khi tham gia liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp FDI, các doanh nghiệp lớn để hình thành, tham gia vào hợp tác liên kết, chuỗi giá trị trong việc cung ứng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Hoạt động khởi nghiệp ĐMST còn hạn chế, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST tuy đã phát triển nhưng chưa thực sự đồng đều.

Hiện nay, tại Việt Nam nói riêng và trên thế giới nói chung, các hoạt động ĐMST được triển khai rộng khắp, tồn tại nhiều loại hình tổ chức hỗ trợ ĐMST khác nhau như các dạng tổ chức chuyển giao công nghệ, các cơ sở hỗ

trợ chế tạo thử nghiệm (making space), các tổ chức hỗ trợ ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp (incubator), các mô hình thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo (business accelerator),... và đặc biệt trong giai đoạn gần đây là các mô hình trung tâm ĐMST.

Trên thực tế, Việt Nam cũng đã có những cơ sở công nghệ cao, công viên công nghệ, chuyển giao công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp cũng như tư vấn ĐMST, tuy nhiên, các cơ sở phục vụ ĐMST tại Việt Nam nói chung còn nhỏ lẻ, chỉ thực hiện một phần chức năng của trung tâm ĐMST hoàn chỉnh. Cụ thể một số cơ sở ĐMST tại Việt Nam:

**Bảng 1.** Hiện trạng một số mô hình hỗ trợ ĐMST tại Việt Nam

<b>T T</b>	<b>Tên cơ sở, địa điểm</b>	<b>Cơ quan chủ quản, đầu tư</b>	<b>Quy mô (diện tích, vốn đầu tư)</b>	<b>Kết quả hoạt động KHCN, R&amp;D và kinh doanh nổi bật</b>	<b>Một số nhận xét</b>
1	Trung tâm ươm tạo công nghệ và khởi nghiệp - Đại học Quốc tế - ĐHQG TPHCM	Đại học Quốc tế - ĐHQG TPHCM	Chưa rõ	Cuộc thi IU STARTUPS DEMO DAY 2018	Hoạt động còn hạn chế.
2	Trung tâm Sáng tạo và Ươm tạo Doanh nghiệp - Đại học Nguyễn Tất Thành	Đại học Nguyễn Tất Thành	Chưa rõ	Bike Charge - thiết bị sạc điện thoại di động lấy nguồn điện từ động cơ hoạt động của xe gắn máy.	Hoạt động còn hạn chế.
3	Saigon Innovation Hub (SIHUB)	Sở KH&CN TP. HCM	Chưa rõ	Chưa rõ	Chưa rõ
4	Vườn ươm Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ Đại học Bách Khoa TP. HCM (HCMUT-TBI)	Đại học Bách Khoa TP. HCM	Diện tích 650m <sup>2</sup>	iNext Technology; Vietcontrol	Cơ sở vật chất và mặt bằng còn hạn chế; mới chỉ phục vụ giảng viên và sinh viên (khu vực phía Nam); Chỉ có hoạt động ươm tạo DN KHCN
5	Trung tâm Ươm tạo Công nghệ và Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ (NTBIC)	Viện Ứng dụng và Phát triển Công nghệ, Bộ KH&CN	Chưa rõ	Chưa rõ	Chỉ có hoạt động ươm tạo DN KHCN, thương mại hóa sản phẩm KHCN.

<b>T T</b>	<b>Tên cơ sở, địa điểm</b>	<b>Cơ quan chủ quản, đầu tư</b>	<b>Quy mô</b> (diện tích, vốn đầu tư)	<b>Kết quả hoạt động KH&amp;CN, R&amp;D và kinh doanh nổi bật</b>	<b>Một số nhận xét</b>
6	Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Hà Nội	Bộ KH&CN quản lý	Diện tích 1.653 ha	Lắp ráp, sản xuất một số sản phẩm công nghệ cao	Chưa tạo ra được sản phẩm, chưa có hệ sinh thái, kết nối ĐMST
7	Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (SHTP)	UBND TP. Hồ Chí Minh	Diện tích 200 ha, vốn đầu tư 6,7 tỷ USD	Lắp ráp, sản xuất một số sản phẩm công nghệ cao	Chưa tạo ra được sản phẩm, chưa có hệ sinh thái, kết nối ĐMST

*Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả*

Thực tiễn cho thấy, các mô hình trung tâm ĐMST và khởi nghiệp thường là mô hình hỗ trợ ĐMST đặc thù nhằm mục đích hỗ trợ phát triển công nghệ, dẫn dắt, kết nối và cung cấp các dịch vụ ĐMST, nghiên cứu phát triển, là động lực thúc đẩy hệ sinh thái ĐMST tại một khu vực hoặc ở quy mô quốc gia.

#### **2.4. Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC)**

##### **- Về chức năng**

Hiện tại trong bản Đề án đang đề xuất chức năng của Trung tâm NIC quá rộng và không có đường nét cụ thể, lẫn lộn giữa mô hình của một khu tập trung phát triển công nghệ cao và mô hình của một trung tâm ĐMST.

Mặc dù tên gọi là một trung tâm (NIC) nhưng bản chất các nội dung thực hiện gần như trùng lặp với một khu công nghệ cao. Chưa xem xét đến các tổ chức ĐMST khác cũng đóng trên địa bàn. Về bản chất, tất cả các chức năng của NIC được đề xuất đều trùng lặp với các tổ chức khác tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc, từ đó cho thấy sự phức tạp trong điều phối, tổ chức, mức độ hiệu quả sẽ khó cao và phân tán nguồn lực đầu tư.

##### **- Về mô hình hoạt động**

Mô hình hoạt động còn rất sơ sài, chưa cụ thể rõ ràng được vai trò, vị trí và hình thức triển khai. Cơ cấu tổ chức, kết nối đối tác đều được hình thành chung chung, tham chiếu từ các mô hình hiện có theo cách lắp ghép cơ học, không thực sự tạo ra điểm nhấn và có giá trị, có sức hút.

Chưa định hình được tổ chức chủ quản, quyền lợi nghĩa vụ của Nhà nước và tư nhân khi tham gia đề án, rất dễ gây ra vấn đề chồng chéo lợi ích nghĩa vụ, hoạt động không hiệu quả. Nếu muốn phát triển theo mô hình PPP cần rõ vai trò, nghĩa vụ, quyền lợi trách nhiệm của mỗi bên, hiện tại đang không có chi tiết nào rõ ràng.

### **- Về lĩnh vực phát triển**

Đề án thành lập có nhắc đến một số lĩnh vực ưu tiên trong giai đoạn đầu nhưng rất sơ sài và không có đường hướng phát triển khả thi. Các lĩnh vực đều cần được tham vấn thêm.

Vấn đề định hướng về dòng tiền, nguồn thu, trình tự và quy mô phát triển không rõ ràng. Đa phần định hướng phát triển hiện tại hoàn toàn trùng lặp với định hướng phát triển của một khu công nghiệp, khu công nghệ hoặc khu làm việc chung.

### **- Về định vị và kết nối với các tổ chức khởi nghiệp hiện có**

Như đã nói ở các phân tích về chức năng, mặc dù nhiệm vụ quan trọng số 1 của NIC là trọng tâm cho hệ sinh thái ĐMST tại Việt Nam nhưng hiện tại bản Đề án chưa đưa ra được mô hình kết nối giữa NIC và hệ sinh thái ĐMST.

Về bản chất, hệ sinh thái ĐMST không cần thiết có 1 trung tâm đầu não vì theo kinh nghiệm trên thế giới, hệ sinh thái cần phát triển đồng đều, theo nhiều hướng, đa cực, tôn trọng sự sáng tạo và đặc trưng cá nhân. Chính vì thế, mô hình NIC hiện tại đặt ra có vị trí định vị rất mơ hồ, chưa thể hiện rõ hiệu quả khi so sánh với các tổ chức khởi nghiệp hiện có. NIC không rõ vai trò là tổ chức quản lý hay tổ chức hỗ trợ.

### **- Về mô hình đầu tư và hiệu quả kinh tế**

Trong Đề án đề xuất mô hình đầu tư đặc thù cho NIC nhấn mạnh đến sự tham gia của tư nhân nhưng lại không làm rõ được quan hệ thực tế giữa Nhà nước và Tư nhân khi vận hành NIC.

Tóm lại, NIC đang áp dụng mô hình của một tổng công ty Nhà nước có cổ phần tư nhân theo mô hình truyền thống vào một tổ chức ĐMST. Trong trường hợp NIC là tổ chức phi lợi nhuận do Nhà nước hỗ trợ để thúc đẩy hệ sinh thái ĐMST thì mô hình như hiện nay là không phù hợp.

## **3. Một số vấn đề cần giải quyết**

Dựa vào những phân tích và đánh giá trên, có thể rút ra một số bài học để phát triển ĐMST tại Việt Nam như sau:

*Thứ nhất*, cần định rõ khái niệm ĐMST phù hợp với điều kiện và đặc trưng với từng địa phương, từng tổ chức để xác lập rõ quan điểm, mục tiêu và giải pháp để thúc đẩy hoạt động ĐMST một cách hiệu quả.

*Thứ hai*, hoạt động ĐMST phải là cầu nối giữa doanh nghiệp và các tổ chức có nguồn công nghệ, đào tạo nhằm góp phần vừa gia tăng được giá trị cho các doanh nghiệp thông qua việc ứng dụng những thành quả của ĐMST, vừa góp phần định hướng hiệu quả hoạt động nghiên cứu, đào tạo phục vụ các

trọng tâm phát triển theo yêu cầu của thực tiễn, có tính ứng dụng cao, trực tiếp giải quyết được những vấn đề mà tiến trình phát triển đặt ra.

*Thứ ba*, thiết lập được một mạng lưới hạ tầng cơ sở hỗ trợ cho ĐMST một cách hệ thống, đồng bộ và cộng hưởng với đầy đủ các phân khu chức năng, từ quản lý, nghiên cứu phát triển, vườn ươm đến các khu ứng dụng, sản xuất và hậu cần.

*Thứ tư*, mục tiêu là tạo động lực thúc đẩy hoạt động ĐMST, dẫn đạo các hoạt động ĐMST này đi đúng hướng và tạo ra được các giá trị thiết thực cho sự phát triển kinh tế-xã hội của các địa phương, kết nối với vùng, quốc gia và từng bước mở rộng mạng lưới kết nối ra quốc tế.

*Thứ năm*, cần phải định hướng trọng tâm thúc đẩy hoạt động ĐMST vào việc tạo ra được một nền tảng (platform) kết nối, chia sẻ và cộng tác hiệu quả về dữ liệu, thông tin, tri thức giữa các bên liên quan để đưa hoạt động ĐMST thực sự đi vào chiều sâu, tạo ra giá trị thực tiễn và thực sự giải quyết được những vấn đề mà sự phát triển kinh tế-xã hội đặt ra.

#### **4. Một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam**

Trung tâm ĐMST là mô hình hỗ trợ ĐMST đặc thù nhằm mục đích nghiên cứu, dẫn dắt, kết nối và cung cấp các dịch vụ ĐMST hiệu quả và hỗ trợ nghiên cứu phát triển phục vụ cho hệ sinh thái ĐMST tại Việt Nam. Trung tâm ĐMST có nhiệm vụ đưa các công nghệ mới đến gần hơn với doanh nghiệp và người dân, ươm tạo công nghệ, tối ưu, trình diễn và chuyển giao công nghệ, khuyến khích tinh thần sáng tạo trong doanh nghiệp và người dân.

Để có thể thực hiện được các nhiệm vụ đó, trung tâm ĐMST được thiết kế, tổ chức là mắt xích quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp, kết nối được các đối tác trong nhiều lĩnh vực khác nhau, là đại diện, có vai trò phát triển các dịch vụ KH&CN phục vụ cho các đối tác trong hệ sinh thái ĐMST quốc gia. Mô hình trung tâm ĐMST hiệu quả của Việt Nam nên sử dụng là mô hình trung tâm ĐMST công lập với sự kết nối với các loại hình hỗ trợ ĐMST của doanh nghiệp, trường đại học và quốc tế, ưu tiên phát triển kết nối trên nền tảng trực tuyến, chia sẻ dữ liệu tập trung.

Để mô hình các trung tâm ĐMST thành công thì cần có các cơ chế thúc đẩy: khai thác tri thức, tài sản trí tuệ, chia sẻ dữ liệu thông tin, tạo cơ chế thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp ĐMST tiếp cận thị trường (hỗ trợ thủ tục, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ mới,...); cơ chế cho việc thử nghiệm chính sách mới. Trung tâm ĐMST sẽ hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ không hạn chế theo ngành, lĩnh vực. Tuy nhiên, trong định hướng hoạt động ưu tiên nên tập trung hỗ trợ phát triển các ngành đang là xu thế phát triển như: internet vạn vật hấp dẫn (IoT), công nghệ tự động hóa - điện tử - cơ điện tử, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học - môi trường.

Có thể nhận thấy để làm được những mục tiêu đặt ra, vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các trung tâm ĐMST là rất quan trọng. Điều này sẽ quyết định sự phát triển, cơ chế, thu hút nhân tài của các trung tâm này. Với sứ mệnh là đơn vị kết nối cung cầu, mô hình các trung tâm ĐMST cần có các cơ chế đặc thù để phát triển. Nhóm nghiên cứu xin đề xuất một số gợi mở cho hoạt động của trung tâm ĐMST.

Cần có chính sách để các trung tâm ĐMST:

- Được sử dụng tài sản để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư phù hợp để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được Đề án quy định mà không phải nộp tiền thuê đất tương ứng;
- Được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án;
- Có quyền đại diện các doanh nghiệp hoạt động trong trung tâm thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, xây dựng, lắp đặt trang thiết bị, visa, giấy phép lao động và các thủ tục hành chính khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp đó;
- Được các cơ quan nhà nước ưu tiên đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo, chuyển giao công nghệ, giới thiệu công nghệ, tư vấn doanh nghiệp, tổ chức sự kiện truyền thông, nghiên cứu khoa học từ các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác có liên quan;
- Được tiếp nhận viện trợ phát triển chính thức (ODA), viện trợ phi chính phủ, tài trợ, cho tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và chi cho quản lý và hoạt động của trung tâm./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021). Hà Nội, Nxb Chính trị Quốc gia-Sự thật.
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, (2019). Đề án “Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia”.
3. Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Quốc gia NIC, (2022). Báo cáo đổi mới sáng tạo và đầu tư công nghệ Việt Nam 2021.
4. Nguyễn Quốc Đạt, Lê Quang Thái (2020). “Xây dựng mô hình hoạt động của Trung tâm ĐMST Quốc gia - Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới”. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*.
5. Trần Ngọc Ca, (2021). “Đổi mới sáng tạo: Một số vấn đề cần quan tâm” (Kỳ 1,2). *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*.